ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CẨM PHẢ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1278/QĐ-UBND	*Cẩm Phả, ngày 24 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiêu chuẩn định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung là Hệ thống điều hòa khối phòng học tập, khối phòng hỗ trợ học tập, phòng họp, phòng hành chính, phòng các tổ chuyên môn, phòng y tế trường học, phòng chờ giáo viên, nhà ăn, nhà ở bán trú, phòng quản lý học sinh, phòng sinh hoạt chung, nhà đa năng, nhà đa chức năng; Hệ thống điện năng lượng mặt trời mái nhà tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập thuộc phường

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CẨM PHẢ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 10/2026/QĐ-TTg;

Căn cứ Quyết định số 94/2025/QĐ-UBND ngày 13/11/2025 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý tỉnh Quảng Ninh được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 39/2026/QĐ-UBND ngày 08/5/2026;

Căn cứ Quyết định số 44/2026/QĐ-CTUBND ngày 01/6/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 86/2025/QĐ-CTUBND ngày 21/10/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc phân cấp thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ninh được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Quyết định số 17/2026/QĐ-CTUBND ngày 28/02/2026;

Căn cứ Hướng dẫn số 7538/STC-QLNS ngày 07/7/2026 của Sở Tài chính tỉnh Quảng Ninh về việc hướng dẫn lập dự toán và lắp đặt hệ thống điện mặt trời mái nhà tại các cơ sở y tế, giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn phường và phòng Văn hóa - Xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiêu chuẩn định mức sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung là Hệ thống điều hòa khối phòng học tập, khối phòng hỗ trợ học tập, phòng họp, phòng hành chính, phòng các tổ chuyên môn, phòng y tế trường học, phòng chờ giáo viên, nhà ăn, nhà ở bán trú, phòng quản lý học sinh, phòng sinh hoạt chung, nhà đa năng, nhà đa chức năng; Hệ thống điện năng lượng mặt trời mái nhà tại các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập thuộc phường theo các Phụ lục 1 và 2 đính kèm.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý, sử dụng thiết bị

- Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị quy định tại Điều 1 Quyết định này được sử dụng làm một trong các căn cứ để lập kế hoạch và dự toán ngân sách; giao, mua sắm, thuê, quản lý, sử dụng, xử lý máy móc, thiết bị.

- Số lượng thiết bị quy định tại Quyết định này là mức tối đa. Thủ trưởng các đơn vị thuộc UBND phường căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc, nhu cầu sử dụng và khả năng nguồn kinh phí được phép sử dụng để quyết định số lượng và mức giá cụ thể phù hợp với giá mua trên thị trường của chủng loại máy móc, thiết bị tương ứng đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, không làm lãng phí, thất thoát tiền, ngân sách, tài sản công.

- Việc mua sắm, quản lý, sử dụng phải được thực hiện công khai, minh bạch, giám sát, kiểm tra và bảo đảm thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Điều 3. Thủ trưởng đơn vị quản lý, sử dụng tài sản có trách nhiệm

- Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện tiêu chuẩn, định mức đã được ban hành, không để xảy ra trùng lặp, đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và nhu cầu thực tế của cơ quan, đơn vị, phát huy hiệu quả sau đầu tư, trang sắm.

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và trước UBND phường về các nội dung đề xuất của mình; tăng cường kiểm tra, giám sát, gắn trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện tiêu chuẩn, định mức Hệ thống điều hòa phòng làm việc, phòng họp, phòng học, phòng chức năng và các phòng phụ trợ khác; Hệ thống điện năng lượng mặt trời mái nhà, đảm bảo công khai, minh bạch, tuyệt đối không để xảy ra vi phạm pháp luật, lãng phí, tiêu cực, thất thoát ngân sách nhà nước.

- Hằng năm, rà soát nhu cầu sử dụng thiết bị thực tế để tổng hợp báo cáo trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp và đảm bảo theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; Các ông, bà Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội; Trưởng phòng Kinh tế; Trưởng phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường; Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như điều 4;
- Sở GD&ĐT Quảng Ninh (b/c);
- TT: Đảng ủy, HĐND phường (b/c);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND phường;
- Các phòng CM, các đơn vị thuộc phường;
- Lưu: VP, VHXH.

Lê Thị Hồng Ninh

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG CẨM PHẢ T.QUẢNG NINH

Nguyễn Đức Dương

Phụ lục 1

TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC

Sử dụng máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung là hệ thống điều hòa khối phòng học tập, khối phòng hỗ trợ học tập, phòng họp, phòng các tổ chuyên môn, phòng y tế trường học, nhà ăn, nhà ở bán trú, phòng quản lý học sinh, phòng sinh hoạt chung, nhà đa năng, nhà đa chức năng

(Kèm theo Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 24/7/2026 của UBND phường Cẩm Phả)

STT	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung	Diện tích	Định mức sử dụng tối đa	Loại điều hòa	Mức giá tối đa
1	Máy điều hòa nhiệt độ khối phòng học tập, khối phòng hỗ trợ học tập, phòng họp, phòng các tổ chuyên môn, phòng y tế trường học, nhà ăn, nhà ở nội trú, phòng quản lý học sinh, phòng sinh hoạt chung, nhà đa năng, nhà đa chức năng	Nhỏ hơn 15m^2	12.000 BTU	Treo tường	*Đơn vị quyết định giá mua tại thời điểm mua sắm phù hợp với giá mua trên thị trường của chủng loại máy móc, thiết bị tương ứng*
		Từ 15m^2 đến dưới 20m^2	18.000 BTU	Treo tường	
		Từ 20m^2 đến dưới 30m^2	24.000 BTU	Treo tường/Tủ đứng/Áp trần	
		Từ 30m^2 đến dưới 40m^2	28.000 BTU	Treo tường/Tủ đứng/Áp trần	
		Từ 40m^2 đến dưới 45m^2	30.000 BTU	Treo tường/Tủ đứng/Áp trần	
		Từ 45m^2 đến dưới 50m^2	36.000 BTU	Treo tường/Tủ đứng/Áp trần	
		Từ 50m^2 đến dưới 55m^2	42.000 BTU	Treo tường/Tủ đứng/Áp trần	
		Từ 55m^2 trở lên	Định mức = S (diện tích phòng) x 800	Treo tường/Tủ đứng/Áp trần	

Ghi chú: -Trường hợp cần thiết phải điều chỉnh định mức sử dụng tối đa, thiết bị quy định tại Phụ lục 01, do một số phòng có vị trí hướng Tây hoặc vị trí tầng trên cùng, mái tôn hoặc mái hấp thụ nhiệt mạnh, nhiệt độ thực tế cao hơn nhiều so với phòng cùng diện tích ở vị trí khác, UBND phường sẽ xem xét quyết định điều chỉnh công suất điều hòa tối đa nhưng không vượt quá 30% định mức quy định tại Phụ lục này trên cơ sở hồ sơ khảo sát của đơn vị.

- Trong quá trình triển khai thực hiện đề nghị các đơn vị tính toán công suất lạnh để lắp đặt điều hòa tuân thủ theo TCVN 5687:2010 Thông gió - Điều hòa không khí - Tiêu chuẩn thiết kế.
- Trong quá trình triển khai thực hiện lắp đặt điều hòa sẽ làm tăng công suất sử dụng điện của các đơn vị, do đó cần khảo sát hệ thống điện hiện trạng, lắp đặt hệ thống cấp điện riêng cho điều hòa nếu cần thiết, làm việc với cơ quan quản lý điện của địa phương để được hướng dẫn đấu nối cấp điện.

Phụ lục 2

TIÊU CHUẨN ĐỊNH MỨC

Sử dụng hệ thống điện năng lượng mặt trời mái nhà tại các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc

(Kèm theo Quyết định số 1278/QĐ-UBND ngày 24/7/2026 của UBND phường Cẩm Phả)

STT	Máy móc, thiết bị phục vụ hoạt động chung	Tên đơn vị	Số lượng tối đa (Hệ thống/cơ sở giáo dục)	Định mức công suất tối đa của hệ thống	Mức giá tối đa
1	Hệ thống điện năng lượng mặt trời mái không kết hợp pin lưu trữ	Các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở công lập trên địa bàn phường Cẩm Phả	**01**	$P_{ĐMT} = \frac{(E_{th} + E_{tb}) \times k}{N \; x \; h} \; x \; 1{,}3 \; x \; 80\%$ Trong đó: *$P_{ĐMT}$: Công suất hệ thống điện mặt trời (kWp).* *E_{th}: Điện năng tiêu thụ trong tháng 4 (kWh).* *E_{tb}: Điện năng tiêu thụ của thiết bị dự kiến lắp đặt bổ sung trong 1 tháng (kWh).* *k: Hệ số sử dụng điện ban ngày (70 ÷ 90%).* *N: Số ngày sử dụng điện trong tháng (22 ÷ 26 ngày)* *h: Số giờ sử dụng điện trong ngày (8 ÷ 10 giờ)* *1,3: Tỷ lệ công suất DC/AC là tỷ lệ giữa tổng công suất của các tấm pin mặt trời (một chiều - DC) và công suất đầu ra định mức của bộ chuyển đổi điện (xoay chiều - AC)* *80%: Hệ số hiệu suất tổng thể của hệ thống.*	*Cơ quan, đơn vị quyết định giá mua tại thời điểm mua sắm phù hợp với giá mua trên thị trường của chủng loại máy móc, thiết bị tương ứng*

Ghi chú: - Sản lượng điện tháng 4/2026 được sử dụng làm số liệu tham khảo; trường hợp số liệu này chưa phản ánh đầy đủ nhu cầu sử dụng điện thì được xem xét, điều chỉnh trên cơ sở kết quả khảo sát và tính toán của đơn vị có chuyên môn.

- Giá mua hệ thống là giá chưa bao gồm thuê tư vấn đấu thầu, vận chuyển, lắp đặt, khung giá đỡ, dây dẫn, tủ điện, thiết kế, kiểm định. Gia cố mái, chống sét, phòng cháy, chữa cháy và các chi phí khác.